TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 20/8/2026

V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐỒNG NAI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tùng.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Linh Thị Ngọc Thạch;

2. Bà Trần Thị Kim Tân.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thoại Yến Nhi – Thư ký viên.

Đại diện VKSND khu vực 6 – Đồng Nai: không tham dự.

Ngày 20/8/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 486/2026/TLST- HNGĐ ngày 13/7/2026, về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/8/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 106/2026/QĐST – HNGĐ ngày 12/8/2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1975

Địa chỉ: khu phố G, phường X, thành phố Đ.

- Bị đơn: Ông Hồ Ngọc Đ, sinh năm 1973

Địa chỉ: khu phố G, phường X, thành phố Đ.

(Bà L, ông Đ đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 09/7/2026 và các bản tự khai, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim L trình bày:

Trên cơ sở tự nguyện, vào ngày 29/11/2000 bà và ông Hồ Ngọc Đ tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai (nay là phường X, thành phố Đ).

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được năm đầu tiên. Sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông Đ đánh đập lúc bà vừa mới sinh con được hơn 2 tháng. Ông gây ra nợ nần rất nhiều, vợ chồng ở chung với gia đình bà L, khi ba

bà L qua đời ông Đ không quan tâm, không chia sẻ động viên. Vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, tình cảm không thể hàn gắn, bà L nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên yêu cầu Tòa án cho ly hôn với ông Hồ Ngọc Đ.

Vợ chồng có 02 con chung là Hồ Ngọc Phương T, sinh năm 2007 và Hồ Thị Mai T1, sinh năm 2001 đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung theo bà L là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại bản tự khai ngày 28/7/2026, bị đơn ông Hồ Ngọc Đ trình bày: Ông và bà L tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn G, H, tỉnh Đồng Nai (nay là phường X, thành phố Đ). Bà L mở quán Karaoke, ông Đ không hài lòng vì bà tiếp khách hát chung uống bia với khách và có những hành động cử chỉ không đẹp. Ông đã khuyên bảo nhiều lần, ông đi bệnh viện vì bị sốt xuất huyết bao tử và gãy xương đòn nhưng bà L không quan tâm, nộp đơn ly hôn với ông. Bà L bỏ nhà đi 01 tháng nay không về nhà, năm 2025 bà L bỏ đi 02 tháng không về. Ông có đi tìm và khuyên nhủ nhưng bà canh ông đi làm thì mới về. Nay ông Đ còn tình cảm với bà Nguyễn Thị Kim L nên ông không đồng ý ly hôn với bà.

Về con chung là Hồ Ngọc Phương T, sinh năm 2007 và Hồ Thị Mai T1, sinh năm 2001 đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị Kim L có đơn yêu cầu giải quyết việc ly hôn với ông Hồ Ngọc Đ, cư trú tại: khu phố G, phường X, thành phố Đ. Như vậy, đây là vụ án "Ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đồng Nai theo Điều 35 BLTTDS.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị Kim L là nguyên đơn, Ông Hồ Ngọc Đ là bị đơn.

[3] Về thủ tục tố tụng: Bà L có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Đ được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên toà nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điều 227, 228 BLTTDS để tiến hành xét xử vắng mặt bà L và ông Đ là phù hợp.

[4] Xét lời trình bày của các đương sự nhận thấy:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Hồ Ngọc Đ tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 29/11/2000 tại UBND thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai (nay là phường X, thành phố Đ). Hôn nhân của ông bà là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng sống không hạnh phúc, nguyên nhân mâu thuẫn do ông Đ đánh đập lúc bà vừa mới sinh con được hơn 2 tháng. Ông gây ra nợ nần rất nhiều, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc cho nhau, tình cảm không thể hàn gắn. Như vậy, qua bản tự khai mà ông bà trình bày thì mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn được, cần thiết cho bà Nguyễn Thị Kim L được ly hôn với ông Hồ Ngọc Đ.

- Về con chung là Hồ Ngọc Phương T, sinh năm 2007 và Hồ Thị Mai T1, sinh năm 2001 đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tài sản chung, nợ chung theo bà L và ông Đ là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Bà L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà nộp tại Phòng thi hành án dân sự thành phố Đồng Nai theo biên lai thu tiền số 0000710 ngày 09/7/2026 thành án phí. Bà L đã nộp đủ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và 273 của Bộ luật TTDS;

Căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Kim L được ly hôn với ông Hồ Ngọc Đ.

2. Về con chung là Hồ Ngọc Phương T, sinh năm 2007 và Hồ Thị Mai T1, sinh năm 2001 đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Theo bà L và ông Đ là không có và cũng không có ai yêu cầu giải quyết nên không xét.

4. Về án phí: Bà L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà L nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Đồng Nai theo biên lai thu tiền số 0000710 ngày 09/7/2026 thành án phí. Bà L đã nộp đủ án phí.

Báo cho Bà L, ông Đ biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận**:*
- TAND thành phố Đồng Nai;
- VKSND thành phố Đồng Nai;
- VKSND KV6 – Đồng Nai;
- Phòng THA DS thành phố Đồng Nai;
- UBND phường Xuân Lộc, TP. Đồng Nai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tùng